

Số: 292/2022/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 192/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: số 150/5 ấp Tân An, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị **Trương Thị Cẩm T**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: số 114/5 đường Trần Khánh Dư, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Trương Thị Cẩm T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Trương Thị Cẩm T xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Trương Thị Cẩm Tú xác định trong quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung tên Nguyễn Hoàng

P, sinh ngày 22/12/2006. Anh Nguyễn Đức T và chị Trương Thị Cẩm T thống nhất thỏa thuận giao con cho chị Trương Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đức T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Thời gian bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng là vào ngày 15/7/2022 (dương lịch) và cấp dưỡng tiếp theo vào ngày 15 dương lịch hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Đức T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh Nguyễn Đức T thực hiện quyền này.

Các bên đương sự tiến hành giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang hoặc trực tiếp giao nhận.

Kể từ ngày chị Trương Thị Cẩm T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Đức T không thực hiện việc cấp dưỡng như cam kết trên thì hàng tháng anh Nguyễn Đức T còn phải trả cho chị Trương Thị Cẩm T một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Trương Thị Cẩm T xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Trương Thị Cẩm T xác nhận không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Do thuận tình ly hôn nên án phí phải nộp là 150.000 đồng, anh Nguyễn Đức T và chị Trương Thị Cẩm T mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Ngoài ra, anh Nguyễn Đức T còn phải nộp án phí cấp dưỡng 150.000 đồng. Anh Nguyễn Đức T tự nguyện nộp thay cho chị Trương Thị Cẩm T 75.000 đồng nên án phí anh Nguyễn Đức T phải nộp là 300.000 đồng. Anh Nguyễn Đức T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002376 ngày 24/5/2022 tại Chi cục Thi hành án thành phố Rạch Giá nên anh Nguyễn Đức T được khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Tp. Rạch Giá;
- UBND xã Phong Hoà, huyện Lai Dung, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**LÊ VĂN TÂM**